

# VĂN HÓA & NGHỆ THUẬT

PUBLIC DOMAIN

Pho tượng "Portrait of Hotto Enmyo Kokushi" (Chân dung Thiền sư Hotto Enmyo Kokushi), khoảng năm 1295–1315, Nhật Bản, thời kỳ Kamakura (1185–1333). Tác phẩm này là một phần trong bộ tượng điêu khắc; Chất liệu: gỗ bách Hinoki kết hợp sơn mài, đinh kẹp và phụ kiện bằng kim loại; Kích thước: 36 inch (khoảng 0.9m). Quý Leonard C. Hanna, Jr; Bảo tàng Nghệ thuật Cleveland.



## Tuyệt tác điêu khắc của Nhật Bản ở Mỹ quốc

Lorraine Ferrier

Quý vị có thể chiêm ngưỡng tác phẩm điêu khắc bằng gỗ hơn 750 tuổi của một vị Thiền sư Phật Giáo tại Bảo tàng Nghệ thuật Cleveland.

Pho tượng Thiền sư Hotto Enmyo Kokushi trầm mặc ngồi ngay ngắn, với đôi mắt nhắm khế và bàn tay kết ấn (là một trong nhiều thế tay hoặc "thủ ấn" của Phật gia biểu thị ngôn ngữ của Thần Phật).

Mặc dù chúng ta không biết ai là người tạc nên bức tượng chân dung thiêng liêng này vào hơn 700 năm trước, nhưng các Phật tử tin rằng dù là ai đi nữa thì họ cũng đã tích được âm đức cho bản thân.

Pho tượng này được chế tác vào thời kỳ Kamakura (1192–1333), chạm khắc trên gỗ bách Hinoki bản địa của Nhật Bản, một loại gỗ bền chắc thường sử dụng cho các ngôi đền và chùa miếu truyền thống ở đất nước này.

Quý vị có thể chiêm ngưỡng các pho tượng nổi tiếng của Thiền sư Kokushi tại tự viện Ankokuji ở Hiroshima, và tự viện Kokokuji ở Wakayama, miền nam Nhật Bản. Theo trang web của Bảo tàng Nghệ thuật Cleveland, cả hai bức tượng đều được tạc khi thiền sư còn tại thế, lần lượt vào năm 1275 và năm 1286.

Thiền sư Kokushi tên khai sinh là Shinchi Kakushin (1203–1298). Sau sáu năm tu tập cùng các bậc thầy tâm linh ở Trung Quốc, ngài Kakushin đã truyền bá tông phái Fuke Zen (Phổ Hóa Tông) vào Nhật Bản. Môn phái này được thực hành ở Nhật Bản cho đến thế kỷ XIX. Sau khi thiền sư Kakushin viên tịch, Hoàng đế Gao-Ji sắc phong cho ông danh hiệu "Hotto Enmyo Kokushi" (Pháp Đăng Viên Minh Quốc Sư), nghĩa là "Quốc sư Pháp Đăng đã hoàn toàn tỉnh giác."

Theo trang web của Bảo tàng Nghệ thuật Metropolitan, thời kỳ Kamakura

là thời kỳ mà tầng lớp võ sĩ cầm quyền "coi trọng những nghệ sĩ đối đãi với các chủ đề nghệ thuật bằng sự ngay thẳng chính trực, và khí lực rắn rỏi phù hợp với [phẩm chất] của chính họ. Thời kỳ trường phái tả thực sau này là chưa từng có trước cuối thế kỷ 18 [ở Nhật Bản]."

Quý vị có thể thưởng lãm pho tượng bằng gỗ bách Hinoki này tại Bảo tàng Nghệ thuật Cleveland. Để tìm hiểu thêm, vui lòng truy cập trang [ClevelandArt.org](#).

*Cô Lorraine Ferrier là tác giả viết về mỹ thuật và thủ công cho The Epoch Times. Cô đặc biệt quan tâm đến những ngành nghệ thuật và thủ công hiếm gặp và ít được biết đến. Cô hy vọng chúng ta có thể bảo tồn di sản nghệ thuật truyền thống. Cô sinh sống và sáng tác tại vùng ngoại ô thành phố London, Anh quốc.*

Thanh Ân biên dịch





▲ Bản gốc tranh thạch bản Kênh đào Erie ở thành phố Lockport, New York, vào khoảng năm 1855.

# Kênh đào Erie

## Nhóm kỹ sư tự học, xây dựng thủy lộ nhân tạo dài nhất thế kỷ 19

Rachel Pfeiffer

Bùm! Tiếng đại bác vang rền khắp tiểu bang New York vào ngày 26/10/1825. Những người đàn ông chăm chú lắng nghe tại vị trí của họ, sẵn sàng khai hỏa các khẩu đại bác của mình một khi nghe được âm thanh của những khẩu đại bác khác vang vọng từ phương xa. Cuộc tiếp sức này kéo dài từ Buffalo đến tận Manhattan, nơi mà những phát đại bác cuối cùng loan báo rằng tàu Seneca Chief đã rời khỏi Buffalo và đang trên đường đến bờ biển. Một thập niên trước đó, thủy lộ mà con tàu này đi chuyển thậm chí không hề tồn tại, nhưng giờ đây con tàu này sẽ đi chuyển từ phía bờ đông của Hồ Erie đến Đại Tây Dương. Đây cũng chính là con tàu đầu tiên đi hết chiều dài của kênh đào Erie.

**Kỹ tích tưởng chừng bất khả thi** Thế kỷ 19 bắt đầu và những người tiên phong đi về phía tây đến vùng Ngũ Đại Hồ, vài người trong số họ đã để xuống một hình thức vận chuyển an toàn hơn, nhanh chóng hơn, đáng tin cậy hơn từ vùng đất giàu tài nguyên Buffalo đến bờ biển phía tây. Ngay từ những ngày đầu năm 1800, vị Tổng phụ Lập quốc của Hoa Kỳ, ngài Gouverneur Morris, đã ủng hộ việc xây dựng một kênh đào lớn. Ông đã viết:

“Chúng phải đó là một phép màu sao? 1/10 chi phí do Anh Quốc bỏ ra trong chiến dịch vừa qua sẽ cho phép các con tàu đi chuyển từ London qua sông Hudson đến Hồ Erie. Trong thời gian không xa, hàng trăm con tàu sẽ nối liền những ngọn sóng của những vùng biển nội địa kia. ... Chúng ta đang lễ bước chậm chạp trên lớp bia ngoài của đất nước chúng ta. Vùng đất sâu trong lục địa có thể những, khí hậu, mọi điều khác vượt trội hơn nói chung ta đang sống. Để chế kiểu hãnh nhất ở Âu Châu chỉ là một món đồ trang sức rẻ tiền so với những gì Mỹ quốc sẽ và phải trở thành, trong hai thế kỷ tới, hoặc có lẽ chỉ là một thế kỷ mà thôi.

Tuy nhiên, một số người lại nghĩ rằng một kênh đào lớn như vậy là không thể hoàn thành. Năm 1809, Tổng thống Thomas Jefferson tuyên bố: “Nói về việc xây dựng một kênh đào dài 350 dặm bằng qua các vùng hoang dã là một việc gần như khá điên rồ.”

Dù rằng Jefferson đã lên tiếng thay cho nhiều người, nhưng một người đàn ông quyền lực ở New York đã trở thành một trong những người ủng hộ việc xây kênh đào mạnh mẽ nhất. Ông DeWitt Clinton đã phục vụ trong cơ quan lập pháp tiểu bang trong vai trò thượng nghị sĩ Hoa Kỳ, từng là thị trưởng New York, và thống đốc tiểu bang New York. Ông đã ủng hộ việc xây dựng một con kênh trong khi làm việc ở cơ quan lập pháp tiểu bang và

với tư cách thị trưởng New York. Ông Clinton tin rằng kênh đào này có thể thúc đẩy sự thịnh vượng cho thành phố của ông.

Ông Clinton nói: “Thuận theo thời gian, thành phố sẽ trở thành kho lương của thế giới, trung tâm thương mại, trụ sở của các nhà sản xuất, tâm điểm của các hoạt động tài chính lớn.”

Kênh đào được đề xuất này sẽ kéo dài từ bờ phía đông của Hồ Erie đến Sông Hudson, dài gấp đôi con kênh dài nhất thế giới vào thời bấy giờ. Chính phủ liên bang đã từ chối tài trợ để xây dựng kênh đào này, nên tiểu bang New York đã đứng ra gánh chi phí. Dự án quy mô lớn này thậm chí còn trở nên khó khăn hơn bởi thực tế là Hoa Kỳ không có trường đào tạo kỹ thuật chính thức nào vào thời điểm đó. Khi việc xây dựng con kênh bắt đầu vào năm 1817, những người giữ vai trò kỹ sư hoàn toàn là những người tự học.

### Nỗi khó nhọc và sự tài tình

Ông Benjamin Wright yêu thích môn toán từ khi còn nhỏ, điều này đã khiến ông theo đuổi sự nghiệp với công việc là một nhà khảo sát. Ông giúp xác định tuyến đường cho kênh Erie và được tuyển vào làm kỹ sư trưởng cho dự án. Một trong những phụ tá kỹ sư tài năng mà ông Wright đã thuê là ông Canvass White.

Ông White đã tạo những phát minh trong quá trình trưởng thành ở trang trại của cha mẹ mình. Ông bắt đầu làm việc với vị trí lực sự vào năm 17 tuổi, nhưng vào đầu những năm 20 tuổi, ông đã rời đi trên một chuyến hải trình. Ông White đã đi đến nước Nga và sau đó là Anh Quốc, tận mắt nhìn thấy những vùng đất xa xôi mà trước đây ông chỉ nghe nói đến.

Khi trở về từ Anh Quốc, một cơn bão dữ đã đẩy con tàu của ông mắc cạn. Một cuộc kiểm tra cho thấy phần lớn đáy tàu đã bị mục nát. Ông White đề nghị thay thế những tấm ván mục nát và đào một con kênh dẫn đến con tàu để dòng nước có thể tràn qua con tàu. Chẳng mấy chốc, thủy thủ đoàn nhận ra mình đang được con tàu đưa về nhà, sự tài tình của ông Canvass White khiến mọi người vô cùng phấn chấn.

Vài tháng sau khi trở về, ông White ghi danh theo học tại Học viện đại Fairfield. Ông đã hoàn thành các



▲ Một bức chân dung chạm khắc của ông Canvass White được xuất bản trong cuốn sách "Lives and Works of Civil and Military Engineers of America" (Cuộc Sống và Công Việc của Các Kỹ Sư Dân Dụng và Quân Sự Hoa Kỳ) năm 1871.

nghiên cứu về toán học, thiên văn học, hóa học, khoáng sản học, và khảo sát. Một thời gian ngắn phục vụ Quân đội đã làm gián đoạn việc học lên cao của ông. Ông đã phục vụ với vai trò trung úy trong cuộc bao vây Pháo đài Erie; đây là một trong những trận giao tranh cuối cùng của Cuộc chiến 1812, nhưng ông đã trở về nhà sau khi bị thương.

Năm 1816, ông Wright đã tuyển ông White vào dự án kênh đào. Ông White nhanh chóng có được sự tin nhiệm của ông Wright và cũng gây ấn tượng với ông DeWitt Clinton. Từ năm 1817 cho đến mùa xuân năm 1818, ông White đã đi khắp Âu Châu để thu thập các ghi chú và vẽ các bản phác thảo chi tiết về các con kênh – những thứ đã được chứng minh là vô giá.

Tuy rằng các kỹ sư có thừa khả năng đào mương cho kênh đào này, nhưng một số bộ phận gặp nhiều vấn đề. Những người xây dựng kênh đào không chuyên nghiệp này đã gặp khó khăn trong việc làm các âu thuyền – thiết bị dùng để nâng hoặc hạ mực nước nhằm đưa thuyền lên hoặc xuống dốc – và cầu dẫn nước (cầu máng), đưa kênh vượt qua các chướng ngại vật như một con đường hoặc một đê đồng sông. Nghiên cứu của ông White đã trang bị cho họ kiến thức để hoàn tất các công trình này.

Khi trở về, ông White đã nhanh chóng lao vào làm việc cần mẫn để ứng biến và giải quyết vấn đề cùng với các kỹ sư kênh đào tài năng khác. Ông Benjamin Wright ngày càng trông cậy

vào ông. Có lẽ đóng góp lớn nhất của ông White là phát minh ra xi măng thủy lực. Loại xi măng này đông cứng lại dưới nước và có độ bền chặt ngang với loại xi măng Âu Châu đắt tiền hơn nhiều.

Ông Wright tuyên bố: “Tôi không ngần ngại nói rằng việc ông White phát minh ra xi măng thủy lực đã mang lại lợi ích vô giá cho tiểu bang này.”

Ông White đã tiếp tục việc xây dựng con kênh cho đến khi hoàn thành, và nhiều năm sau, ông Wright đã suy ngẫm về sự đóng góp vô giá của ông White, một kỹ sư tài ba và có óc sáng tạo, đối với dự án kênh đào này.

“Đối với quý ông này, tôi luôn có thể bàn bạc và xin lời khuyên ở bất kỳ sự việc quan trọng hay khó khăn nào, và với khả năng phán đoán đúng đắn của ông ấy khi định vị tuyến kênh đào, trong phần lớn đoạn đường khó khăn, người đàn của tiểu bang này nợ ông ấy lời cảm ơn nhiều hơn những gì thường được biết đến hoặc tôn vinh,” ông Wright viết.

### Lòng nhiệt thành và tài năng

Các kỹ sư và thủy thủ đoàn đã xây dựng kênh đào này với tiến độ chậm nhưng chắc chắn, và gần đến năm 1825, thì kênh đào cũng sắp sửa hoàn thành. Việc thực hiện công trình ở khu vực phía đông được cho là đặc biệt khó khăn.

Năm 1824, Ủy ban Kênh đào đưa tin: “Không ai ngoài những người đã kiểm tra tuyến đường trước khi công trình được khởi công; những người đã nhìn thấy bề mặt thô sơ và nhấp nhô cắt ngang qua địa điểm công trình, những tảng đá được cho nổ tung, những gờ đất nhấp nhô, với đầy những vực thẳm và khe nứt ... có thể dễ dàng trân trọng những cố gắng cần có để khắc phục được những trở ngại nghiêm trọng này.”

Mặc cho những trở ngại về địa hình, tài chính, và chuyên môn, Kênh đào Erie vẫn được hoàn thành vào năm 1825. Con kênh khi hoàn tất có chiều rộng 40 feet (gần 12.2 mét) và chiều sâu 4 feet (gần 1.22 mét). Kênh đào này có 83 âu tàu và 19 cầu dẫn nước, trải dài 363 dặm từ Buffalo đến Hudson.

Kỹ sư trưởng DeWitt Clinton đã đi thuyền qua thủy lộ nhân tạo rộng lớn này vào mùa thu năm 1825. Khi cập bến New York, ông Clinton đã đổ một keg nước (gần 60 lít nước) từ Hồ Erie ra biển Đại Tây Dương. “Sự nhập chung của hai dòng nước” này đánh dấu một kỷ nguyên mới – một kỷ nguyên sẽ mang lại sự thịnh vượng cho tiểu bang đã mạo hiểm rất nhiều để hoàn thành kênh đào Erie. Chỉ trong tám năm, lệ phí đi chuyển thu được đã hoàn trả dù chi phí thực hiện kênh đào này.

Một nhóm nhỏ đàn ông đã biến một dự án bất khả thi thành một công trình thành công. “Các kỹ sư đã cống hiến hết mình cho công việc quản lý và giám sát công trình bằng lòng nhiệt thành và tài năng của mình. ... Khi người ta cho rằng họ có thể không có kinh nghiệm, rằng kiến thức khoa học mà họ có được đã phần là kết quả của tình thần chuyên tâm... thì họ xứng đáng được khen ngợi, mà bất cứ lỗi gì chúng ta có thể danh tính đều không đủ để bầy tỏ lỗi trí ân này,” các Ủy viên Kênh đào đã viết.

“Không có bài tài dương nào có thể xứng đáng với công lao này bằng sự ủng hộ của chúng ta đối với công trình của họ. Mọi người đã nói, và mọi người đã thực sự tin rằng, họ đã hoàn thành, trong thời gian ngắn nhất, với kinh phí thấp nhất, con kênh được vận hành liên tục ổn định nhất trên thế giới.”

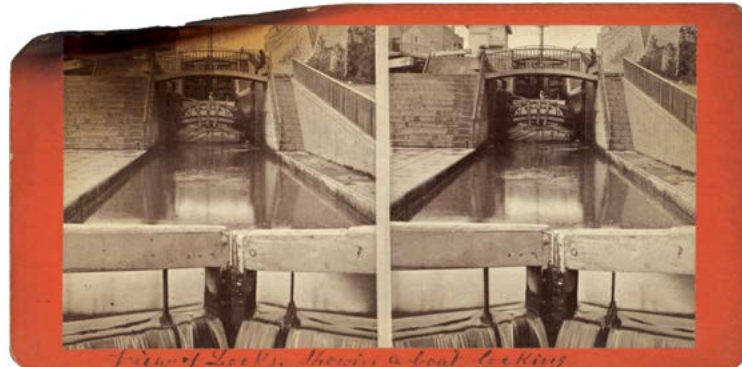
**Kênh Erie ngày nay** Năm 1835, tiểu bang New York đã mở rộng Kênh đào Erie với chiều rộng 70 feet (gần 21.3 mét) và sâu 7 feet (2.1 mét). Đến năm 1915, kênh đào này được mở rộng thành 150 feet (gần 45.7 mét) chiều rộng và 12 feet (gần 3.7 mét) độ sâu. Cuộc đại trùng tu năm 1915 cũng bao gồm những thay đổi đối với lộ trình của kênh đào. Khi đường sắt và các phương thức vận tải khác phát triển thì kênh đào Erie ít được sử dụng hơn. Ngày nay, con kênh được sử dụng chủ yếu cho các mục đích giải trí như chèo thuyền và nhiều người lái xe, đi bộ đường dài, cũng như đạp xe dọc theo bờ kênh.

### Kênh Erie ngày nay

Năm 1835, tiểu bang New York đã mở rộng Kênh đào Erie với chiều rộng 70 feet (gần 21.3 mét) và sâu 7 feet (2.1 mét). Đến năm 1915, kênh đào này được mở rộng thành 150 feet (gần 45.7 mét) chiều rộng và 12 feet (gần 3.7 mét) độ sâu. Cuộc đại trùng tu năm 1915 cũng bao gồm những thay đổi đối với lộ trình của kênh đào. Khi đường sắt và các phương thức vận tải khác phát triển thì kênh đào Erie ít được sử dụng hơn. Ngày nay, con kênh được sử dụng chủ yếu cho các mục đích giải trí như chèo thuyền và nhiều người lái xe, đi bộ đường dài, cũng như đạp xe dọc theo bờ kênh.

Để biết thêm lịch sử và thông tin về kênh đào này, mời quý vị truy cập vào trang web: [ericanalmuseum.org](http://ericanalmuseum.org) và [ericanalway.org](http://ericanalway.org)

Hoàng Lan biên dịch



▲ Một chiếc thuyền đi qua một trong những âu thuyền của Kênh đào Erie.



▲ “Three Lidded Vases” (Bộ Ba Chiếu Bình Cổ Nắp), do Xưởng Gốm sứ Sevres chế tác năm 1775-1776. Đồ sứ cứng (hard paste porcelain) với khung bằng đồng mạ vàng. Bảo tàng Quốc gia của Cung điện Versailles và Trianon.

# Sang trọng và mang phong vị Trung Hoa

## Đồ gốm sứ của Vua Louis XVI trong Cung điện Versailles

Da Yan

Lần đầu tiên kể từ sau cuộc Cách Mạng Pháp, một số binh gốm tinh xảo được tái hợp cùng nhau trong một buổi triển lãm ở Trung tâm Getty tại thành phố Los Angeles, hơn 200 năm sau khi bị phân tán khỏi Cung điện Hoàng gia Versailles. Những chiếc bình được chế tác theo kiểu cách xa hoa trong thời kỳ hỗn loạn này không chỉ là minh chứng cho nghệ thuật tinh mỹ của các thợ gốm tài ba và lối sống xa xỉ của những nhà bảo trợ lừng lẫy, mà còn cho một tâm nhìn văn hóa xa xôi đã bén rễ trong một xã hội sẵn sàng cho những thay đổi trọng đại.

### ‘Những chiếc bình của các thời đại’

Năm 1778, Xưởng Gốm sứ Sevres bắt đầu chế tác một bộ sưu tập gốm năm chiếc bình theo thiết kế có tên “Vases of the Ages” (Những chiếc bình của các thời đại). Những chiếc bình này được trang trí với tay cầm bằng đồng mạ vàng có hình đầu của người đàn ông có râu, các cô gái trẻ, và các bé trai. Bộ sưu tập này là một trong các tác phẩm gốm Sevres lớn nhất được “nạp” bằng những lá vàng có in đầu và những giọt men sứ như đầy màu sắc. Đây là kiểu trang trí cầu kỳ, tốn thời gian, và vô cùng dễ vỡ, chỉ được dùng trên các vật phẩm để trưng bày hơn là để sử dụng hằng ngày.

Năm 1781, vua Louis XVI (vị vua cuối

### Những bình gốm tinh mỹ này đại diện cho cảnh giới cao nhất của các loại hình nghệ thuật trang trí Pháp cũng như là thị hiếu hoa mỹ nhất của vương tộc Bourbon.

cùng của nước Pháp sống trong Cung điện Versailles) đã mua một bộ bình cho thư viện tư nhân của mình. Bộ bình được vẽ theo nội dung của các chương trong cuốn “The Adventures of Telemachus” (Những Cuộc Phiêu Lưu của Dừng Sĩ Telemachus) – một tiểu thuyết nổi tiếng được chuyển thể từ sử thi “Odyssey” của Homer. Tuy nhiên, ông chỉ có chưa đầy một thập niên để chiêm ngưỡng sự sang trọng của nó. Trong suốt Cách Mạng Pháp, những bình gốm này bị quốc hữu hóa và rất có thể được bán đi thông qua các thợ mua vựa bán tài sản hoàng gia được chính phủ bảo trợ.

Đối với nhiều người, sự sụp đổ của “Chế độ Cũ” (Ancien Régime) ở Pháp là một câu chuyện quen thuộc: Có nguồn gốc từ thời Trung Cổ, gia tộc quyền quý này vươn lên đến quyền lực tuyệt đối trong triều đại lâu dài và thịnh vượng của Vua Louis XIV, “Vua Mặt Trời”. Tuy nhiên vào thời điểm hậu duệ đời thứ 5 của ông lên ngôi, nền kinh tế của đất nước bị suy thoái nghiêm trọng, và sự bất bình của công chúng nhanh chóng nổi lên thành một làn sóng cách mạng, dẫn đến một cuộc tấn công quy mô lớn vào cung điện hoàng gia năm 1789 và vụ hành hình đẫm máu Vua Louis XVI và Hoàng hậu Marie Antoinette diễn ra vài năm sau đó.



▲ Bức ảnh chân dung của Hoàng hậu Marie Antoinette và Vua Louis XVI trong Cung điện Versailles. Tác phẩm “Portrait of Marie-Antoinette of Austria” (Chân dung Hoàng hậu Marie-Antoinette của nước Áo) do Jean-Baptiste Gautier Dagoty vẽ năm 1775 và bức tranh “Louis XVI of France” (Vua Louis XVI của Pháp quốc) do Antoine-François Callet vẽ năm 1789. Tranh sơn dầu trên vải canvas. Cung điện Versailles.

# Khán giả New York tán dương Dàn nhạc Giao hưởng Shen Yun: ‘Thanh âm hoàn mỹ’

Epoch Times Staff

NEW YORK — Từ khoảnh khắc Dàn nhạc Giao hưởng Shen Yun bắt đầu diễn tấu, một loại cảm giác bình an đã bao bọc lấy Nicole Fiene. Cô đã thường thức buổi hòa nhạc đầu tiên trong dự chỉ hai buổi hòa nhạc mà Dàn nhạc giao hưởng Shen Yun biểu diễn trong năm nay.

Cô đã mời ông Steve Breckner và vài người bạn khác đến thưởng thức buổi biểu diễn tại Nhà hát David Geffen, và khi buổi biểu diễn tạm nghỉ giữa giờ, cô chia sẻ rằng: “Tôi có thể lắng nghe âm nhạc này mãi mãi. Tôi không muốn buổi hòa nhạc kết thúc.”

**Tôi nghĩ âm nhạc này rõ ràng đến từ một nơi thánh khiết, rất thuần tịnh. Giống như nguồn năng lượng thuần khiết vậy.**

Cô Nicole Fiene, khán giả

“Tôi cảm thấy lòng mình bình an, tâm trí tôi sáng tỏ. Cơ thể tôi thư thái. Và âm nhạc này cũng vậy – đó là một thanh âm hoàn mỹ.”

“Tôi nghĩ âm nhạc này rõ ràng đến từ một nơi thánh khiết, rất thuần tịnh,” cô bộc bạch “Giống như nguồn năng lượng thuần khiết vậy.”

Kinh nghiệm này đã truyền cảm hứng cho cô trong các tác phẩm nhân thế giới.

“Theo tôi, thế giới này cần khôi phục sự thuần khiết, tựa như có một nguồn thuần khiết [lan tỏa], trong tất cả các sáng tác âm nhạc và nghệ thuật



▲ Nghệ sĩ độc tấu Debbie Jin biểu diễn “Bản Hòa tấu Vi cầm Lương Chúc” cùng Dàn nhạc Giao hưởng Shen Yun trong chương trình hòa nhạc buổi tối tại Nhà hát David Geffen, New York, hôm 22/10/2023.

– trong tâm trí của chúng ta. Có rất nhiều lợi ích khi bạn đến từ một nơi trong lành, và có nhiều tác động tốt lành mà bạn thụ ích được,” cô nói.

Ông Brecker đồng ý, và bày tỏ rằng ông ấn tượng với các nhạc công như thế nào.

“Rất là thanh bình,” ông nói thêm. “Tôi cảm nhận được trong tâm. Điều đó đến với tôi từ bên trong; không chỉ ở bên ngoài. Tôi cảm thấy bình an trong nội tâm.”

Ông mô tả trải nghiệm này là “thật tuyệt vời, ngỡ ngàng, và đẹp đẽ.”

Chương trình ban ngày gồm các tác phẩm cổ điển được yêu thích, như Bản giao hưởng Finlandia và Bản giao hưởng “Tàn thế giới” (New World), cũng như các sáng tác do các nhà soạn nhạc của Đoàn Nghệ thuật Biểu diễn Shen Yun biên soạn. Dàn nhạc

có trụ sở tại New York này nổi tiếng với sự kết hợp giữa Đông phương và Tây phương, kết hợp các nhạc cụ và giai điệu cổ xưa của Trung Hoa vào một dàn nhạc giao hưởng cổ điển.

Cô Lorraine Nestman thường thức buổi biểu diễn tối cùng phu quân, anh Carl, bày tỏ rằng: “Tôi nghĩ âm nhạc này thật tuyệt vời. Giai điệu bay bổng và truyền cảm hứng.”

“Thật thăng hoa. Tôi thấy như mình đang ở trong một bộ phim sử thi. Thực tuyệt diệu,” anh Nestman nói thêm. “Tôi thấy như mình đang được du hành từ nơi này sang nơi khác vậy.”

Buổi hòa nhạc bắt đầu với tác phẩm “Salvation During End Times” (Cửu hồi thời mạt hậu) gọi lại truyền thuyết sáng lập Trung Hoa, khi đó Sáng Thế Chủ hạ thế và tạo nên nền văn minh Hoa Hạ, đặt định nền tảng văn hóa và

đạo đức truyền thống cho nhân loại.

Được truyền cảm hứng từ buổi biểu diễn này còn có cô Veronica Sanchez. Cô xem buổi hòa nhạc cùng chồng là anh Jose Hernandez, đồng sở hữu một công ty phòng cháy chữa cháy.

“Buổi hòa nhạc thật tuyệt. Đã có cả nỗi ai oán nhưng có cả sự khải hoàn. Các tiết mục diễn tấu đem lại thật nhiều cảm xúc, thật đẹp, buổi biểu diễn thật tuyệt vời,” cô Sanchez cho biết. “Âm nhạc thực sự đang kể chuyện.”

“Âm nhạc này giúp gắn kết thế giới,” cô Sanchez nói và cho biết thêm, âm nhạc mang đến cho cô sự bình yên và thoát khỏi những điều tệ hại trên thế giới. “Mọi người đều yêu âm nhạc, và mọi người đều hiểu âm nhạc. Bạn luôn có thể kể chuyện thông qua âm nhạc.”

Ông Hernandez cho hay Dàn nhạc Giao hưởng Shen Yun đã tạo ra một “ngôn ngữ quốc tế mới,” và ông sẽ giới thiệu đến mọi người, “đù là già, hay trẻ, để họ nhận ra thế giới này là gì.”

“Đó là một buổi biểu diễn tuyệt vời, lưu lại những kinh nghiệm đẹp đẽ. Mọi người nên đến xem. Bằng cách này, họ có thể cảm nhận được thế nào mới là một dàn nhạc giao hưởng, âm nhạc và giai điệu nên ra sao,” ông Hernandez nói. “Chúng ta là con người. Chúng ta cần mối quan hệ và sự gắn kết giữa con người với nhau.”

Sally Sun đưa tin.

*The Epoch Times* từ hào là một nhà tài trợ của Đoàn Nghệ thuật Biểu diễn Shen Yun. Chúng tôi đã đưa tin về cảm nhận của khán giả từ những ngày đầu thành lập Shen Yun vào năm 2006.

Hòa Long biên dịch



▲ “Five Lidded Vases” (Năm Chiết Bình Có Nắp) do Xuồng Gốm sứ Sevres chế tác năm 1781. Gốm sứ xốp. Ba bình gốm ở giữa đến từ Bảo tàng J. Paul Getty, Los Angeles, và hai bình ngoài cùng đến từ Bảo tàng Walters Art Museum, Baltimore.

## Sang trọng và mang phong vị Trung Hoa

### Đồ gốm sứ của Vua Louis XVI trong Cung điện Versailles

Tiếp theo từ trang 5

Năm 1928, hai bình gốm nhỏ ở ngoài cùng được đưa vào bộ sưu tập của nhà sưu tập nghệ thuật Henry Walter ở Baltimore, Maryland, và vào năm 1984, ba chiếc bình ở giữa được Bảo Tàng Getty mua lại. Giờ đây trong triển lãm, công chúng có thể một lần nữa chiêm ngưỡng trọn bộ bình gốm trang trí này với vẻ lộng lẫy đầy vương giả của nó, gây ấn tượng với chúng ta như nó đã từng thu hút sự thán phục xa hoa của vị quân chủ có thời gian trị vì ngắn ngủi.

**Xu hướng phong vị Trung Hoa**

Một bộ bình sứ khác có số phận may mắn hơn khi giữ được sự nguyên vẹn trong bộ sưu tập Cung điện Versailles. Khi trở thành hoàng hậu năm 1774, Hoàng hậu Marie Antoinette bắt đầu cho trang trí lại những căn phòng của mình và mua ba bình gốm hình quả trứng để đặt trong phòng khách. Chúng được làm từ sứ cứng và có khung bằng đồng mạ vàng, được chế tác một cách tinh tế bằng khuôn đúc tinh xảo.

Những họa tiết được vẽ trên bề mặt sứ trắng của những bình gốm này vô cùng đặc biệt. Huyền ảo, khác thường, và xa lạ, các nhóm hình ảnh trang trí này dựa theo một bộ ảnh in thạch cho là minh họa “các nhân vật Trung Hoa,” do họa sĩ thuộc trường phái Rococo François Boucher (1703-1770) thiết kế. Mặc dù họa sĩ này chưa bao giờ đặt chân đến Trung Quốc, nhưng trí tưởng tượng đầy cảm hứng của ông vẽ từng đất xa xôi ấy đại diện cho sự hiểu kỳ rộng khắp thời bấy giờ của người Âu Châu đối với mọi điều thuộc về Trung Hoa như: các khu vườn, tù kê, đồ trang trí, và trong đó có cả đồ sứ cứng (đồ sứ phương Đông), một loại vật liệu có độ sáng bóng vô cùng cao, nổi tiếng là khó bắt chước.

Thời kỳ nghệ thuật Rococo được biết đến với sự sa sục về phong cách, và việc dùng đồ đá sang tạo đối với thẩm mỹ Đông phương. Trên một tấm thảm dệt dành cho triều đình nước Pháp vào đầu thế kỷ 18, một vị hoàng đế nhà Thanh được miêu tả là ra khỏi từ một bến cảng xa hoa và gần như là thoát tục. Các họa tiết dệt kiểu Trung Hoa như chim hạc, rùa, đồ gốm, và các ngôi chùa hòa vào nhau trong một phong cách trang trí kiểu Roman kỳ dị được gọi là “grotesque” (các họa tiết trang trí kết hợp giữa động vật, con người, và các loài hoa cỏ) và một kiến trúc trang trí gọi nhờ đến phong cách Gothic của Venice.

Cơn sốt “phong vị Trung Hoa” lan truyền nhanh chóng cùng với những biến động thời cuộc to lớn ở Pháp, nơi mà việc giao thương với Vương Triều Đại Thanh Trung Hoa ngày càng phát triển và các báo cáo truyền giáo thường xuyên về con người và văn hóa nơi đây đã khơi dậy niềm hứng thú của toàn xã hội đến vùng đất Viễn Đông này. Đối với Hoàng Hậu Marie Antoinette, những món đồ gốm sứ của bà – được trang trí các họa tiết hình ảnh thời thượng – lẽ ra sẽ giúp tô chức một cuộc triển lãm lớn về phong cách quốc tế và sang trọng nhất của bà trong một không gian dành cho các buổi tiếp kiến riêng tư.

Bị phản tán khắp nơi, rồi được tìm thấy, và được tụ họp lại với nhau, những bình gốm tinh mỹ này đại diện cho cảnh giới cao nhất của các loại hình nghệ thuật trang trí Pháp cũng như là thị hiếu hoa mỹ nhất của vương tộc Bourbon. Trải qua sự thăng trầm của vận mệnh, những bình gốm này vẫn tồn tại để gây ấn tượng và chiều dài những vị khán giả mới thời nay tại Trung tâm Getty, đồng thời truyền tải đến chúng ta toàn bộ dòng lịch sử phức tạp mà chúng đã trải qua.



▲ Tấm thảm “The Emperor Sailing” (Hoàng đế dong buồm ra khơi) từ bộ thảm “The Story of the Emperor of China” (Câu chuyện về hoàng đế Trung Hoa) do Guy-Louis Vernansal thực hiện, năm 1716-1722. Chất liệu len, lụa, và lụa bọc kim loại mạ vàng và bạc; kích thước 151 3/4 inches x 139 3/4 inches (~385 cm x 354 cm). Họa viện Nghệ thuật Chicago.

**Cơn sốt “phong vị Trung Hoa” lan truyền nhanh chóng cùng với những biến động thời cuộc to lớn ở Pháp.**

*Triển lãm “Porcelain From Versailles: Vases for a King & Queen” (Đồ gốm sứ từ Cung điện Versailles: Những chiếc bình dành cho Vua & Hoàng hậu) tại Trung tâm Getty ở thành phố Los Angeles cho đến ngày 03/03/2024. Để tìm hiểu thêm thông tin, mời quý vị truy cập vào trang Getty.edu.*

*Anh Da Yan là nghiên cứu sinh tiến sĩ về lịch sử nghệ thuật Âu Châu. Anh lớn lên ở Thượng Hải, sống và làm việc ở Đông Bắc Hoa Kỳ.*

Hoàng Long biên dịch

## ‘Thủy Hử’: danh tác nằm ngoài vòng pháp luật của Trung Quốc

The Conversation

“Thủy Hử” còn được biết đến với tựa đề tiếng Anh là “Outlaws of the Marsh” hoặc “All Men Are Brothers”, là một trong những câu chuyện có sức ảnh hưởng lớn nhất xuất hiện từ Trung Quốc. Bộ truyện này được cho là của Thi Nại Am, một tác giả ít nổi tiếng sống vào thời nhà Nguyễn. Nội dung tác phẩm là một chuỗi các câu chuyện được kết nối xoay quanh nhiều nhân vật anh hùng khác nhau – những người bị tham quan đàn áp, bóc lột, ngược đãi, và vu oan – cuối cùng cả nhóm người đã tập hợp cùng nhau ở thành Lương Sơn (trên Núi Lương), thuộc tỉnh Sơn Đông ngày nay.

Sức ảnh hưởng của danh tác này đã vượt xa các thể loại tiểu thuyết, phim ảnh, nghệ thuật, và sân khấu thông thường. Thậm chí cho đến thời nay, những câu chuyện này còn mang đến một góc nhìn tham chiếu về quy tắc danh dự, quy phạm xã hội và mạng lưới kinh tế, các hội kín, và cả những phong trào chính trị.

Nhiều thế hệ triều chính Trung Quốc đã cố gắng thể hiện mình là người bảo tồn tư tưởng tân-Nho Giáo – vốn được định hình với một cấu trúc chính trị và xã hội cố định – và có nền tảng về mặt đạo đức dựa trên các mối quan hệ có thứ bậc. Tuy nhiên “Thủy Hử” còn đại diện cho một điều khác, cũng hiện thực và tiêu biểu như vậy, đó là thế giới quan của người Trung Quốc. Trong thế giới này, sự bất công ở địa phương đã là chuyện thường ngày, và để tự vệ thì việc báo thù, mưu kế, và bạo lực là cách chống lại chính quyền địa phương tàn bạo.

Từ những quan điểm trên thì bản thân tác phẩm là sự miêu tả có tính trung gian cao về triều đại Bắc Tống đang suy tàn nhanh chóng vào thế kỷ



▲ Tấm ảnh hưởng của danh tác “Thủy Hử” đã lan rộng đến Nhật Bản. Mốc bản này (phần chi tiết) miêu tả về Dương Lâm, một vị anh hùng trong “Thủy Hử”, được họa sĩ người Nhật Utagawa Kuniyoshi vẽ trong loạt tranh minh họa mộc bản của ông. Bộ phần bản in và hình ảnh của Thu viên Quốc hội Hoa Kỳ.

12, tạo ra các thế giới hư cấu của sai lầm, đấu tranh, và chính nghĩa, từng xuất hiện thông qua vô số câu chuyện và các phiên bản điện ảnh.

Trong số những hậu duệ này, quen thuộc nhất hiện nay là thế giới hư cấu của nhà văn Hồng Kông Kim Dung, vẫn luôn là điều gắn gũi nhất trong danh sách đọc dành cho thanh thiếu niên Trung Quốc, và thể loại kungfu cũng trở thành biểu tượng toàn cầu của điện ảnh khối Hoa Ngữ (các quốc gia nói tiếng Hoa), ít nhất là kể từ sau bộ phim Lý Tiểu Long.

**Nổi loạn có nguyên do**

Với những bản in có niên đại từ thế kỷ 14, “Thủy Hử” phần lớn kể về những cuộc phiêu lưu của những cường giả, chủ quán trọ, thảo khấu, tá điền, những kẻ khát thực, ngư dân, thợ săn, quan lại nhỏ, và các quý tộc địa phương. Trong cuốn tiểu thuyết hàng ngàn trang này, xoay quanh những nhân vật chính là hàng ngàn thuộc hạ vô danh cũng như nhiều nạn nhân bị gạt ra ngoài lề xã hội hoặc tàn tật (tinh có giống như những nhân vật trong tác phẩm của Homer)

Phụ nữ – mỗi khi họ xuất hiện (không thường xuyên lắm) – đều là những bà

chủ khó tính, những nữ cường, những người vợ bất hạnh, những bang phái bí mật, hoặc những chủ trọ sát nhân. Điều này cũng khiến bộ truyện khác biệt so với tiểu thuyết cung đình dòng chính, vốn chủ yếu bận tâm đến các thú vị của giới quý tộc, những tài nữ và đáng lang quân uyên bác đầy tham vọng của họ, chưa kể đến những vị hoàng đế và các tướng lĩnh khác.

Đây chỉ là một cuốn tiểu thuyết theo thời thế: Tác phẩm “Thủy Hử” thực ra là ghi chép lại những câu chuyện đang được lưu truyền vào thời điểm đó trên giấy trắng mực đen. Quyền tác giả của Thi Nại Am cũng giống như một sự quy ước, và nội dung tác phẩm này cũng không ổn định mà có nhiều phiên bản khác nhau kể từ thế kỷ 14, tức là hai trăm năm sau những sự kiện mà cuốn sách đã miêu tả. Đến thế kỷ 17 thì “Thủy Hử” trở thành phiên bản như chúng ta biết hiện nay.

Vào triều đại nhà Minh (thế kỷ 14–17) và nhà Thanh (thế kỷ 17–20), những nhân vật thảo khấu trong truyện “Thủy Hử” vẫn tiếp tục gây ảnh hưởng lên mọi bang phái hoạt động cách xa triều đình, bất chấp những cố gắng trừng kỷ nghiêm ngặt cấm cuốn sách này.

Trên thực tế, những nhân vật phản diện trong cuốn tiểu thuyết này là các quan lại địa phương, trong khi những tên cướp ít nhất vẫn giữ lòng trung thành với triều đình trên danh nghĩa, đã đem đến một nguồn cảm hứng lâu dài. Nhiều người trở thành đại diện cho những kẻ nổi loạn đã cho thấy thực tế rằng dù họ đứng đối lập với pháp luật nhưng vẫn một mực khẳng định các giá trị như tình huynh đệ, danh dự, lòng trung thành, và ái quốc.

**Di sản**

Cốt truyện liên quan đến chính trị của tác phẩm này chưa bao giờ biến mất. Nó được các nhà cải cách thừa nhận vào những năm 1930 như một câu chuyện chống phong kiến lành mạnh, sau này còn được áp dụng trong một chiến dịch lớn của chế độ cộng sản vào năm 1975, trong đó thủ lĩnh bang cướp Lương Sơn Bắc của tác phẩm là Tống Giang đã bị “phê phán” vì chấp nhận lệnh ăn xá của hoàng đế. Chẳng phải ông đã phá hỏng ván cờ rồi sao?

Và vì thế, ông không mang tội cấu kết

với các thế lực thù địch quần chúng, cũng giống như các đảng viên trong giai đoạn cuối thời Mao Trạch Đông, phạm tội “đầu hàng” nếu lòng nhiệt thành của họ bị sa sút?

Hành động này được diễn giải rộng rãi là đã cố gắng ngăn chặn sự sụp đổ của “Tứ nhân bang”, cho thấy các nhân vật trung tâm được ghi nhớ như thế nào ngay cả trong tâm thức của người dân Trung Quốc đương đại lẫn hiện đại.

Người ta thường than thở về sự vô thường của đời người và đối chiếu với tính bất biến của thiên nhiên. Tuy nhiên, với những người đi tìm kiếm ổ vùng đám mây rậm rạp ở vùng Sơn Đông – nơi mà trong tiểu thuyết này, những ngư dân mưu lược có thể khiến các quan lại nhỏ vụng về cả tin biến mất – sẽ tuyệt vọng. Toàn bộ địa lý trong cuốn tiểu thuyết đã bị thay đổi không thể nhận ra bởi kỹ thuật thủy lợi và hệ thống sông ngòi.

Tất nhiên điều này không thể ngăn cản những chính quyền địa phương tiếp tục dựng lên các công trình biểu tượng cho một số sự kiện trong cuốn tiểu thuyết này, đồng thời hy vọng rằng thông điệp về cuộc nổi dậy chính nghĩa chống lại chính quyền địa phương sẽ không bao giờ được hiểu theo nghĩa đen. Lương Sơn – ngọn núi kiên cố, bất khả xâm phạm, và đáng sợ, trên thực tế chỉ cao 220 thước Anh (khoảng 200 mét). Địa điểm trong tác phẩm “Thủy Hử” gần như đã được chuyển hoàn toàn vào trí tưởng tượng, và chính những tình huống, những sự kiện, cảm mưu kế, và trên hết là các nhân vật đại diện cho sự nổi giận và công lý, tìm cách xây dựng một thế giới đúng đắn – đã để lại dấu ấn của mình cho hậu thế.

Ông Josh Stenberg là giảng viên nghiên cứu về Trung Quốc tại Đại học Sydney ở Úc. Bài viết này được xuất bản lần đầu tiên trên tạp chí The Conversation.

Thông tin tham khảo: “Tứ nhân bang” là một nhóm lãnh đạo Đảng Cộng sản Trung Quốc cấu kết với nhau để sát hại những đảng viên không theo phe cánh. Họ là những thành viên hoạt động tích cực nhất trong thời kỳ Cách mạng Văn hóa ở Trung Quốc, sau bị bắt và bị xét xử năm 1976 – gồm: Giang Thanh (vợ thứ tư của Mao Trạch Đông), Trương Xuân Kiêu, Diêu Văn Nguyên, và Vương Hồng Văn.

Hoàng Long biên dịch

# ProCare

## Pharmacy & Medical Supplies

- Cung cấp đầy đủ các loại thuốc tây, vắc xin ngừa cúm cúm, COVID-19, và du lịch. Không cần lấy hẹn trước.
- Cung cấp tất cả các loại dụng cụ y khoa như xe lăn, gậy, dụng cụ an toàn trong phòng tắm, gối đặc biệt cho người đau cổ, đau lưng, đau chân... Đặc biệt: Có nhân viên tư vấn cho bệnh nhân Tiểu Đường; Giày, nịt lưng giảm đau cột sống... Và rất nhiều sản phẩm hữu ích khác để phục vụ quý khách hàng.
- Nhà thuốc ProCare được công nhận là nhà thuốc chuyên cung cấp các loại thuốc đặc trị bởi Cơ Quan Kiểm Định Sử Dụng thuốc của Hoa Kỳ (URAC).
- Mục tiêu chính của toàn thể nhân viên nhà thuốc chúng tôi là cung cấp đầy đủ mọi chi dẫn về sức khỏe và đồng thời phục vụ tối đa để đáp ứng nhu cầu của từng bệnh nhân.
- Chương trình “Đơn giản thuốc” nhằm tăng sự tiện lợi cho quý vị và giúp đạt hiệu quả trong cách dùng thuốc qua việc tư vấn trực tiếp giữa Dược Sĩ với từng bệnh nhân.

## Châm ngôn của chúng tôi:

### Chất Lượng - Thành Tâm - Nhanh Chóng

**Free Delivery**

**Phone: (714) 899-1111**  
**Fax: (714) 899-2808**

9191 Westminster Ave.  
Garden Grove, CA 92844

Website: [www.ProCareDrugStore.com](http://www.ProCareDrugStore.com)  
Email: [info@ProCareDrugStore.com](mailto:info@ProCareDrugStore.com)

Thứ Hai – Thứ Sáu 9:30 AM - 6:30 PM

Thứ Bảy – Chủ Nhật 9:30 AM - 1:30 PM

# EPOCH TIMES TIẾNG VIỆT



Chúng tôi  
đưa những tin tức  
quan trọng, trung thực  
và truyền thống



*Quý vị muốn tặng báo cho người thân, bạn bè?*

*Epoch Times sẽ giúp chuyển tận nhà mỗi tuần.*

[www.EpochTimesViet.com](http://www.EpochTimesViet.com)

10962 Main Street, Suite 101, El Monte, CA 91731-2922

Tel: (714) 356-8899

